

Bản án số: 85/2025/HNGĐ-ST.

Ngày: 12/8/2025

Về việc: “Xin ly hôn và nuôi con chung”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Thanh Sang**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Kim Hoa**

Bà **Đoàn Thanh Thúy**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Diệp** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – An Giang tham phiên tòa:
Không.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - An Giang xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 135/2025/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc: “*Xin ly hôn và nuôi con chung*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST - HNGĐ, ngày 04 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Diễm H**, sinh năm 1995 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: 56 Phan Đăng Lưu, phường R, tỉnh A.

- **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Công H**, sinh năm 1995 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, phường V, tỉnh A.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Diễm H trình bày như sau:*

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Diễm H và anh Nguyễn Công H kết hôn vào năm 2018, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 28/01/2019. Thời gian đầu, vợ chồng sống rất hạnh phúc, tuy nhiên thời gian sau thì phát sinh mâu thuẫn do anh H không chăm lo cho cuộc sống gia đình, tụ tập

bạn bè ăn chơi. Chị H đã cố gắng khuyên bảo anh H thay đổi để vợ chồng được hạnh phúc nhưng không thành. Đến năm 2023 mâu thuẫn giữa anh chị trở nên trầm trọng nên đã ly thân cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể hàn gắn được. Do đó, chị H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Công H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Diễm H và anh Nguyễn Công H trong thời gian chung sống có 02 người con chung tên Nguyễn Ngọc Hoàng P, sinh ngày 17/02/2019 và Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 26/10/2022, hiện đang sống cùng chị H. Chị H yêu cầu được nuôi dưỡng 02 người con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Diễm H và anh Nguyễn Công H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Diễm H và anh Nguyễn Công H không có nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Nguyễn Công H trình bày:*

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Nguyễn Công H. Tuy nhiên, anh H không đến Tòa án để làm việc và không thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, Tòa án không ghi nhận được lời khai của anh Nguyễn Công H trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Theo đơn khởi kiện nguyên đơn chị Nguyễn Diễm H yêu cầu được ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Công H. Bị đơn cư trú tại ấp T, xã V, tỉnh A. Xét thấy đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - An Giang theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về việc “Hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân”.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn chị Nguyễn Diễm H và bị đơn anh Nguyễn Công H có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử

trong trường hợp vắng mặt nguyên đơn chị Nguyễn Diễm H và bị đơn anh Nguyễn Công H tại phiên tòa.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có cơ sở xác định chị Nguyễn Diễm H và anh Nguyễn Công H tự tìm hiểu yêu thương nhau, có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 28/01/2019. Như vậy, hôn nhân giữa chị Nguyễn Diễm H và anh Nguyễn Công H là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Theo đơn khởi kiện chị Nguyễn Diễm H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Công H do tình cảm vợ chồng không còn và không thể hàn gắn được. Do do anh H không chăm lo cho cuộc sống gia đình, tụ tập bạn bè ăn chơi. Chị H đã cố gắng khuyên bảo anh H thay đổi để vợ chồng được hạnh phúc nhưng không thành. Đến năm 2023 mâu thuẫn giữa anh chị trở nên trầm trọng nên đã ly thân cho đến nay. Từ khi ly thân chị H và anh H không quan tâm và chăm sóc nhau.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án cũng tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho anh H nhưng anh H vẫn vắng mặt không đến Tòa án để hòa giải đoàn tụ với chị H và chị H cũng cương quyết ly hôn. Từ những chứng cứ nêu trên có căn cứ để chứng minh được mối quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh H đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn và hôn nhân không đạt được mục đích. Nên việc chị H xin ly hôn với anh H Hội đồng xét thấy có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2] Về con chung: Chị Nguyễn Diễm H xác định anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn Ngọc Hoàng P, sinh ngày 17/02/2019 và Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 26/10/2022, hiện đang sống cùng chị H. Xét yêu cầu xin nuôi con của chị H, Hội đồng xét xử thấy rằng từ khi chị H và anh H sống ly thân cháu P và cháu T do chị H chăm sóc tốt về thể chất và tinh thần, anh H không quan tâm, hỏi thăm hay chăm sóc con chung. Do đó, để ổn định cuộc sống và sự phát triển tốt của cháu P và cháu T, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị H là có cơ sở chấp nhận. Giao cháu P và cháu T cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

[3.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Diễm H không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời, chị H xác nhận có đủ điều kiện nuôi con chung mà không cần anh H phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3.4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Diễm H xác định anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3.5] *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Diễm H xác định anh chị không có nợ ai và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[4] *Về án phí hôn nhân và gia đình*: Chị Nguyễn Diễm H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Áp dụng các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 - Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên Xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Diễm H.

1/. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Diễm H được ly hôn với anh Nguyễn Công H.

2/. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Diễm H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 người con chung tên Nguyễn Ngọc Hoàng P, sinh ngày 17/02/2019 và Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 26/10/2022 đến tuổi trưởng thành.

Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Nguyễn Công H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Công H có quyền được thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản theo quy định của pháp luật.

3/. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Diễm H và anh Nguyễn Công H không có.

4/. Về nợ chung: Chị Nguyễn Diễm H và anh Nguyễn Công H không có.

5/. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Diễm H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Diễm H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011116 ngày 14/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – An Giang). Theo đó chị H không phải nộp thêm.

6/. Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKS khu vực 4 – An Giang;
- THADS tỉnh An Giang;
- Đương sự;
- UBND phường Rạch Giá;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thanh Sang